

CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI
SCSCSC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2009

MẪU CBTT-02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 38 /2007 /TT-BTC ngày 18 /04 /2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng/tổ chức phát hành/ niêm yết: Công Ty CP Sơn Đồng Nai

Năm báo cáo : 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công Ty :

A- Những sự kiện quan trọng :

+ **Việc thành lập :** Công Ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai nguyên là Doanh nghiệp Nhà Nước trực thuộc Sở Công Nghiệp, thành lập ngày 23/10/1987. Doanh Nghiệp chuyển sang Công Ty Cổ Phần theo Quyết định số 4636/QĐ-UBT ngày 01/03/2000 của UBND Tỉnh Đồng Nai.

+ **Niêm yết :** Công Ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai được UBCK cấp giấy phép số 106/UBCK – GPNY ngày 08/12/2006 với các nội dung sau :

* Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

* Mã chứng khoán : SDN

* Mệnh giá : 10.000

Số lượng chứng khoán niêm yết : 1.140.000 cổ phiếu (một triệu một trăm bốn mươi ngàn cổ phiếu).

Tổng giá trị chứng khoán niêm yết : 11.400.000.000 đồng (Mười một tỷ bốn trăm triệu đồng).

Trong đó: - Cổ phần Nhà nước: 3.420.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 30%

- Cổ phần khác : 7.980.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 70%

* Ngày niêm yết có hiệu lực : 08/12/2006

* Ngày chính thức giao dịch : 25/12/2006

+ Các sự kiện khác :

1./ Được hưởng chế độ ưu đãi thuế TNDN tính thời gian như sau :

* Được áp dụng thuế suất 15% đến hết năm 2011.

* Được giảm 50% thuế TNDN phải nộp đến hết năm 2008

* Được giảm tiếp 50% thuế TNDN phải nộp của 2 năm tiếp theo (do được cấp phép niêm yết trên thị trường chứng khoán tháng 12 năm 2006)

2./ Ngày 16 tháng 09 năm 2008 Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh Quyết Định chấp thuận cho Công Ty CP Sơn Đồng Nai được niêm yết bổ sung số CP phát hành thêm vốn nội dung như sau :

- * Loại chứng khoán : Cổ Phiếu Phổ thông
- * Mã chứng khoán SDN
- * Mệnh giá : 10.000đồng/ cổ phiếu
- * Số lượng chứng khoán niêm yết bổ sung : 209.641 cổ phiếu
- * Tổng giá trị niêm yết : 2.096.410.000 đồng (Hai tỷ chín mươi sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng)

3./ Ngày 22 tháng 09 năm 2008 Sở Kế Hoạch và Đầu Tư cấp Giấy Chứng nhận Kinh Doanh. Đăng ký thay đổi lần 3

- * Tổng Vốn điều lệ : 13.496.410.000 đ (Mười ba tỷ bốn trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng)

Trong đó: - Cổ phần Nhà nước: 4.049.280.000 đồng, chiếm tỷ lệ 30%

- Cổ phần khác : 9.444.820.000 đồng, chiếm tỷ lệ 70%

B- Quá trình phát triển :

+ Ngành nghề kinh doanh :

- * Sản xuất kinh doanh sản phẩm sơn các loại.
- * Xuất nhập khẩu nguyên liệu và sản phẩm sơn các loại, keo
- * Dịch vụ thi công về sơn

+ Tình hình hoạt động :

- Sản phẩm của Công Ty có uy tín trên thị trường, được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao từ năm 2001 – 2008.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của HĐQT Tổ Hợp Sonadezi (Công Ty Phát Triển Khu Công Nghiệp Biên Hòa) và sự hỗ trợ, giúp đỡ của các Công Ty thành viên trong Tổ Hợp Sonadezi sử dụng các loại sản phẩm Sơn Đồng Nai.

- Hợp tác với Cty International Paint Singapore (thuộc tập đoàn AKZO NOBEL Hà Lan) sản xuất sơn cao cấp dùng trong công nghiệp đóng tàu, giàn khoan dầu khí, và các công trình công nghiệp. Sản lượng đạt 2.212 tấn mang lại hiệu quả cao.

- Tháng 10/2005, Nhà Máy sản xuất sơn công nghiệp chất lượng cao tại Khu Công Nghiệp AMATA đã chính thức hoạt động. Công Ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai và tập đoàn PPG (Mỹ) đã hợp tác sản xuất sơn chất lượng cao phục vụ cho các Công Ty, Tập Đoàn, Nhà Máy như : Honda, Blue Scope Steel ... v ..v.

- Ngày 18 tháng 09 năm 2008 Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tỉnh Bắc Ninh Cấp Giấy Chứng Nhận Đăng ký hoạt động Chi Nhánh Số 21.13.000148

- Ngày 27 tháng 11 năm 2008 Ban Quản Lý Khu Công Nghiệp Bắc Ninh cấp Giấy Chứng Nhận Đầu Tư Số 21221.000186. Đã chính thức đi vào sản xuất tháng 02/2009.

Sự kiện

* Tháng 01/2010 để tạo điều kiện cho Công Ty PPG Việt Nam có đủ cơ sở pháp lý để tăng vốn đầu tư – Công Ty Sơn Đồng Nai đã chấp thuận cho Công Ty PPG Việt Nam ký Hợp Đồng thuê nhà xưởng, thay vì Công Ty Sơn Đồng Nai ký HĐ thuê nhà.

* Năm 2009 Công Ty đã thảo luận, hợp tác sản xuất gia công sơn dầu Maxillite (ICI), mở thêm 01 PX thứ 5, đã chính thức đi vào SX từ đầu tháng 01/2010 đến cuối quý 1/2010 với sản lượng là 83.476,55 lít . Sự hợp tác này đã tăng thêm uy tín và mang lại hiệu quả cao cho Công Ty .

C- Định hướng phát triển :

***Các mục tiêu chủ yếu của Công Ty :**

- Phấn đấu hoàn thành kế hoạch SX-KD 5 năm (2010 – 2014).
- Tăng vốn điều lệ để đầu tư máy móc thiết bị sản xuất, nâng cao sản lượng, tham gia đầu tư các dự án của tổ hợp Sonadezi và các Cty thành viên.

- Thực hiện hợp đồng hợp tác sản xuất sơn với 3 đối tác nước ngoài.

- Xây dựng quảng bá thương hiệu Sơn Đồng Nai, mở ra kênh huy động vốn, tìm các nhà đầu tư lớn sản xuất sản phẩm mới, để nâng cao sản lượng, hiệu quả trong SX-KD.

- Chuẩn bị cho dự án của Chính Phủ là di dời các Công ty đóng tại địa bàn Khu Công Nghiệp BH 1. Công Ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai đã có kế hoạch xin nhà nước cấp 01 lô đất với diện tích 2 hecta tại cụm công nghiệp Tam An – Long Thành. Để mở rộng sản xuất thêm nhiều sản phẩm mới và hợp tác sản xuất với các tập đoàn nước ngoài

- Đào tạo nguồn nhân lực có đủ trình độ quản lý, kỹ thuật theo kịp sự phát triển của khu vực và thế giới.

Giải pháp ngắn hạn :

- Tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tạo hình ảnh thương hiệu của Công Ty trên thị trường chứng khoán để tìm các nhà đầu tư, hợp tác sản xuất, nâng cao năng lực, sản lượng sản xuất.

- Nâng cao sản lượng : Thông qua hợp tác với tập đoàn xây dựng, kinh doanh địa ốc, cung cấp, sử dụng các loại sản phẩm Sơn Đồng Nai. Đây là phương án có lợi cho cả 2 bên, sản lượng tăng, lợi nhuận tăng. Hai bên cùng có lợi

Giải pháp dài hạn :

- Đào tạo nguồn nhân lực có đủ trình độ quản lý, trình độ kỹ thuật để quản lý sản xuất, quản lý chất lượng có hiệu quả.

- Xây dựng thương hiệu Sơn Đồng Nai trở thành nổi tiếng, sánh cùng các thương hiệu sơn nổi tiếng của nước ngoài tại thị trường Việt Nam.

- Xây dựng một Công Ty sản xuất có quy trình sản xuất, công nghệ tiên tiến hiện đại, đáp ứng đủ nhu cầu của thị trường, sản phẩm chất lượng, chủng loại đa dạng.

II. Báo cáo của HĐQT :

PHẦN I : KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2009

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH SX-KD NĂM 2009 :

1/- Thuận lợi :

- Sản phẩm của Công Ty có uy tín trên thị trường, chất lượng đạt tiêu chuẩn JIS K 5960 : 1993 của Nhật Bản và TCVN 7239 : 2003 của Việt Nam. Đây là giấy xác nhận chất lượng cần thiết để sản phẩm của Công Ty đến với người tiêu dùng và các công trình xây dựng.

- Hợp đồng hợp tác sản xuất sơn với 2 đối tác nước ngoài. Công Ty International Paint Singapore và Công Ty PPG đạt hiệu quả.

- Công Ty đã xác định được khó khăn, cạnh tranh trong ngành sơn, nên đã đề ra biện pháp để phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của HĐQT Tổ Hợp Sonadezi (Công Ty Phát Triển Khu Công Nghiệp Biên Hòa) và sự hỗ trợ, giúp đỡ của các Công Ty thành viên trong Tổ Hợp Sonadezi sử dụng các loại sản phẩm Sơn Đồng Nai.

2/- Khó khăn :

- Ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, thị trường xây dựng ở Việt Nam tăng trưởng không cao, ích nhiều ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hợp tác với sơn IP chỉ đạt 70% so cùng kỳ năm trước, nên ảnh hưởng đến kết quả SX-KD và các khoản nộp ngân sách.

- Thị trường ngành sơn cạnh tranh cao, các Công Ty sản xuất sơn trong nước tăng nhiều.

- Nguyên liệu, vật tư hoá chất ngành sơn thường xuyên tăng giá, tỷ giá biến động nên ảnh hưởng đến kế hoạch lợi nhuận.

B- KẾT QUẢ SX-KD NĂM 2009 :

1/- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế 2009 :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	TH/NT (%)
1	Giá trị TSL	Triệu	200.853	207.716	103	89
2	Sản lượng	Tấn	9.082	9.645	106	98
3	Doanh thu thuần	Triệu	54.765	59.596	112	103
4	Lợi nhuận trước thuế	“	3.586	5.426	153	143
5	Lợi nhuận sau thuế	“	3.048	5.116	153	143
6	Tỷ suất LNTT/VDL	%	26,57%	40,21%	151%	141%
7	Cổ tức	%	14%	25%	179%	156%
8	Số lao động b/q	Người	158	165	104%	109%
9	Thu nhập b/q / tháng	Triệu	4,3	4,5	105%	102%

2/- Phân tích một số chỉ tiêu chủ yếu :

- Giá trị TSL đạt 103% / KH , 89%/NT (so với cùng kỳ năm trước).
- Sản lượng đạt : 106% / KH , 98%/NT
- Doanh thu đạt : 112% / KH , 103%/NT
- Lợi nhuận trước thuế đạt : 153% / KH , 143%/NT

Để đạt được những chỉ tiêu trên đây là một cố gắng lớn của tập thể CB-CNV Công Ty.

3/- Tình hình thị trường và Thương hiệu sản phẩm sơn Sơn Đồng Nai

:

Thị trường ngành sơn hiện nay cạnh tranh rất gay gắt nhưng sản phẩm Sơn Đồng Nai vẫn có vị trí vững chắc được người tiêu dùng ưa chuộng.

Công Ty thường xuyên tham gia các hội chợ VietBuild của ngành xây dựng Việt Nam tổ chức như : Đồng Nai, TP HCM, Đà Nẵng & An Giang. Sản phẩm Sơn DONASA đã tạo được uy tín trên thị trường, được tặng cúp vàng thương hiệu ngành xây dựng Việt nam tại hội chợ VietBuild từ năm 2006-2009.

Hệ thống phân phối đã được tổ chức, mở các cửa hàng, đại lý ở khu vực miền trung, miền đông và miền tây nam bộ.

Công tác quảng bá thương hiệu, quảng cáo trên đài truyền hình VTV1, mở cá chương trình khuyến mãi, mục đích thỏa mãn nhu cầu khách hàng, tăng sản lượng sản xuất, tiêu thụ, tăng việc làm, thu nhập cho người lao động và hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh. Đầu năm 2009, Công ty đã mở

chương trình “ Cùng DONASA Đón xuân Kỷ Sửu “ và “ Mua DANASA trùng HONDA “. Quý 3 chương trình khuyến mãi tặng sản phẩm, giảm giá trực tiếp trên hóa đơn mua hàng. Kết quả được các cửa hàng, đại lý , người tiêu dùng hưởng ứng, sản lượng tăng, góp phần quan trọng vào kết quả SX-KD năm 2009.

Các loại sản phẩm sơn hợp tác với Công Ty nước ngoài vẫn giữ vững thị trường phát triển tốt, như sơn công nghiệp PPG.

Sơn Công nghiệp PPG chất lượng cao được sản xuất tại Chi nhánh Khu Công Nghiệp Yên Phong - Bắc Ninh, đã cung cấp cho Công Ty Piaggio, Cty Honda và Cty Sam sung

Sản phẩm truyền thống của Công Ty đã tạo được uy tín trên thị trường, được tặng Cúp Vàng thương hiệu ngành xây dựng Việt Nam tại Hội chợ Vietbuild năm 2006, 2008.

Sản phẩm sơn nước DONASA, Bột trét tường DONASA vẫn duy trì chất lượng theo tiêu chuẩn JIS K 5960 : 1993 của Nhật Bản và TCVN 7239 : 2003 của Việt Nam. Đây là thông hành cần thiết để sản phẩm của Công Ty đến với người tiêu dùng và các công trình xây dựng.

4/- Hạng mục đầu tư năm 2009 :

4.1 Công trình đã hoàn thành :

ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2009	TỔNG	MMTB (2113)	TB,DC QL (2115)	PTVT, (2114)	Nhà xưởng (2112)
HẠNG MỤC	1.650.147.994	132.596.590	235.435.842	1.097.159.685	184.955.877
Xe TOYOTA 5 chỗ ngồi	592.411.849			592.411.849	
Xe tải Huyndai 3.5 T	504.747.836			504.747.836	
Máy in kim 1170	12.066.667		12.066.667		
Máy chiếu	15.430.909		15.430.909		
Máy Khuấy cải tiến D3-7	26.981.590	26.981.590			
Kho nguyên liệu	113.259.457				113.259.457
Nhà chức rác thải	32.784.400				32.784.400
Sân nền KV sơn 5	38.912.020				38.912.020
Hệ thống máy nén khí	105.615.000	105.615.000			
Máy Laptop (Giám Đốc)	10.190.476		10.190.476		
Máy lạnh – Phòng TT	10.454.545		10.454.545		
Máy bơm màng khí nén	15.155.000		15.155.000		
Thiết bị so màu 425	26.886.945		26.886.945		
TB kiểm tra độ phủ 310	37.881.950		37.881.950		
Máy đo độ nhớt KU –2	48.969.350		48.969.350		

D./ BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009.

Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai được thành lập từ việc chuyển đổi từ Nhà máy Sơn Đồng Nai (Doanh nghiệp Nhà Nước thuộc Sở Công Nghiệp Đồng Nai) theo Quyết định số 4636/QĐ-TTG ngày 13/12/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000004 ngày 01/03/2000. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh lần 1 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/09/2002. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 ngày 19 tháng 05 năm 2005. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 3 ngày 22 tháng 09 năm 2008.

Vốn điều lệ của Công ty là: 13.496.410.000 đồng (Mười ba tỷ bốn trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng chẵn).

Trong đó: - Cổ phần Nhà nước: 4.049.280.000 đồng, chiếm tỷ lệ 30%
- Cổ phần khác : 9.444.820.000 đồng, chiếm tỷ lệ 70%

Trụ sở của công ty đặt tại: Đường số 7, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.

Các hoạt động kinh doanh chính

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất kinh doanh các sản phẩm sơn các loại, keo; Xuất nhập khẩu nguyên liệu và sản phẩm sơn các loại, keo; Dịch vụ thi công về sơn.

Kết quả hoạt động

Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 là 5.116.441.868 VND

Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2009 là 1.678.375.162, VND

Các sự kiện sau ngày khoá sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng quản trị bao gồm:

Ông Vũ Đức Đan	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày
27/04/2005		
Ông Nguyễn Phi Hùng	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày
27/04/2005		
Ông Đào Đình Đề	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày
27/04/2005		
Bà Huỳnh Ngọc Hiếu	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày
27/04/2005		
Bà Vương Thị Bích Quyên	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày
07/06/2008		

Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

Ông Vũ Đức Đan	Giám đốc	Bổ	nhiệm	ngày
27/04/2005				
Ông Nguyễn Phi Hùng	Phó Giám đốc	Bổ	nhiệm	ngày
27/04/2005				

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Lê Thị Bích Loan	Trưởng ban
Bà Huỳnh Thanh Hương	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch Vụ Tư vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm toán Việt Nam (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo Cáo Tài Chính cho Công Ty.

Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Các chuẩn mực kế toán được tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các hành vi khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Phê duyệt các báo cáo tài chính

Chúng tôi, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai phê duyệt Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009 của Công ty.

D./ - KẾ HOẠCH SX-KD NĂM 2010

1/- Mục tiêu nhiệm vụ năm 2010 :

1.1 Phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SX-KD năm 2010 và Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2010

1.2 Xây dựng quảng bá thương hiệu căn cứ vào hiệu quả SXKD thực tế. Kế hoạch sẽ mở chiến dịch quảng cáo khuyến mãi .

1.3 Thị trường trong nước là thị trường trọng tâm, không ngừng xây dựng, mở rộng hệ thống phân phối sản phẩm ở khu vực Miền Đông và Miền Trung Nam Bộ.

1.4 Thực hiện tốt hợp đồng hợp tác sản xuất sơn với tập đoàn AKZO NOBEL (Hà Lan) sản xuất sơn tàu biển, giàn khoan dầu khí, sơn dầu Maxillite (ICI) và tập đoàn PPG (Mỹ) sản xuất sơn công nghiệp chất lượng cao cung cấp cho các Nhà Máy công nghiệp.

1.5 Tìm đối tác liên kết là các tập đoàn xây dựng để hợp tác sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm phục vụ cho ngành sơn, ngành xây dựng để tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

1.6 Xây dựng các đoàn thể quần chúng vững mạnh.

2/- Các chỉ tiêu cụ thể :

2.1 Tổng doanh thu : 60.337 triệu

2.2 Sản lượng : 10.101 tấn

2.3 Lợi nhuận trước thuế : 3.811 triệu

2.4 Lợi nhuận sau thuế : 3.289 triệu

2.5 Cổ tức : 15%

- Tỷ suất LNST/VĐL là : 24%

3/- Kế hoạch : Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2010 : 1.900 triệu

- Hệ thống máy pha màu trang bị cho phòng kỹ thuật và Đại lý : 600 triệu

- Trang bị máy móc cho phân xưởng sơn 5 : 1.100 triệu

- Xây dựng nhà xưởng, kho, phòng lưu mẫu : 200 triệu

4/- Các biện pháp thực hiện :

4.1 Xây dựng thương hiệu và phát triển hệ thống phân phối.

- Tham gia các hội chợ Vietbuild ở Đà Nẵng, Thành Phố Hồ Chí Minh và Thành Phố Cần Thơ, nhằm giới thiệu, quảng bá thương hiệu Sơn Đồng Nai, gặp trực tiếp khách hàng, giới thiệu, tư vấn sử dụng các loại sản phẩm Sơn Đồng Nai.

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, kết quả lợi nhuận, để có kế hoạch quảng cáo, kế hoạch khuyến mãi cho khách hàng vào thời điểm thích hợp.

- Xây dựng và phát triển hệ thống phân phối ở các Tỉnh, có 1 chính sách bán hàng tốt để không ngừng khuyến khích người tiêu dùng, các cửa hàng, đại lý quảng bá, tiêu thụ sản phẩm Sơn Đồng Nai.

4.2 Duy trì chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn JIS K 5960 : 1993 của Nhật Bản và TCVN 7239 : 2003 của Việt Nam. Không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm và sản xuất sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

4.3 Cải tiến công tác tổ chức, công tác quản trị SX-KD

- Các phòng nghiệp vụ, các phân xưởng, kiểm tra rà soát lại toàn bộ các văn bản đã quy định, nếu phát hiện những điểm chưa phù hợp với thực tế, căn cứ vào nhiệm vụ, vai trò chức năng của đơn vị chủ động đề nghị cải tiến, nâng cao tổ chức, quản lý SX – KD đạt hiệu quả cao.

- Hoàn chỉnh quy chế đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho CB.CNV trong diện đào tạo, đi học thêm nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ cá bộ kế thừa, để phục vụ quản lý Công Ty

- Xây dựng hoàn thiện các quy chế trong Công Ty, quy chế tiền lương, quy định về thi đua, khen thưởng.

4.4 Công tác tài chính kế toán :

- Theo dõi quản lý chặt chẽ các chi phí, nguyên liệu vật tư tồn kho cần xử lý, công nợ, đề xuất biện pháp giải quyết, nhằm nâng cao hiệu quả SX - KD .

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng.

- Thực hiện tốt hợp đồng hợp tác sản xuất sơn với công ty nước ngoài.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện tốt các điều khoản đã ký với các đối tác.

E. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT (Đã kiểm toán)

Năm 2009

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

ST T	TÀI SẢN	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	25.712.842.552	29.405.031.341
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.681.767.289	5.285.244.022
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu	12.010.368.144	15.352.750.040
4	Hàng tồn kho	10.369.286.990	8.659.903.419
5	Tài sản ngắn hạn khác	651.420.129	107.133.860
II	Tài sản dài hạn	9.749.651.885	11.145.018.656
1	Các khoản phải thu dài hạn		

2	Tài sản cố định - Tài sản cố định hữu hình 2. Tài sản cố định thuê tài chính - Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3.584.780.535 3.530.460.535 54.320.000	4.980.587.306 4.406.352.352 574.234.954
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn 1. Đầu tư vào công ty con	5.049.000.000	5.049.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	1.115.431.350	1.115.431.350
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	35.462.494.437	40.550.049.997
	NGUỒN VỐN	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ
IV	Nợ phải trả	18.197.884.141	19.711.317.928
1	Nợ ngắn hạn	15.906.959.759	18.436.847.745
2	Nợ dài hạn	2.290.924.382	1.274.470.183
V	Vốn chủ sở hữu	17.264.610.296	20.838.732.069
1	Vốn chủ sở hữu - Vốn đầu tư của chủ sở hữu - Các quỹ - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - Nguồn vốn đầu tư XDCB	16.921.760.581 13.496.410.000 2.853.616.218 571.734.363	20.185.213.145 13.496.410.000 4.065.679.283 2.623.123.862
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác - Quỹ khen thưởng và phúc lợi - Nguồn kinh phí - Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	342.849.715 342.849.715	653.518.924 653.518.924
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (430=300+400)	35.462.494.437	40.550.049.997
II. A ST T	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
	CHỈ TIÊU	CHỈ TIÊU	NĂM TRƯỚC
			NĂM NAY
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		61.268.426.611
			62.174.226.554

2	Các khoản giảm trừ	1.567.838.907	1.703.543.708
	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		
3	(10 = 01 - 02)	59.700.587.704	60.470.682.846
4	Giá vốn hàng bán	45.680.863.735	45.683.636.279
	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		
5		14.019.723.969	14.607.056.567
6	Doanh thu hoạt động tài chính	281.284.092	372.466.792
7	Chi phí tài chính	2.355.611.580	1.112.808.732
8	Chi phí bán hàng	2.708.374.461	3.436.943.717
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.489.107.360	5.192.309.520
	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		
10		3.747.914.660	5.237.461.390
11	Thu nhập khác	284.205.699	273.917.641
12	Chi phí khác	179.867.901	85.210.880
13	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	104.337.798	188.706.761
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)		
14		3.852.252.458	5.426.168.151
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	271.601.947	309.726.283
	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)		
16		3.580.650.511	5.116.441.868
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.653	3.791
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		
III	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	NĂM TRƯỚC	NĂM NAY
1	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	73%	73%
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	27%	27%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	51%	49%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	48%	50%
3	Khả năng thanh toán		
	Khả năng thanh toán nhanh	0,17	0,17
	Khả năng thanh hiện hành	1,95	1,95
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản	10,86%	13,38%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6%	8%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ nguồn vốn chủ sở hữu	20,50%	20,74%

Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán :
I./ Kiểm toán độc lập :

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo Tài chính năm 2009 của Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai

Kính gửi: - Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai
- Ban Giám đốc Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 22/01/2010 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 được trình bày từ trang 05 đến trang 25 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính

Kế Toán và Kiểm toán Việt Nam (AASCN)

Giám đốc

Nguyễn Thị Lan

Kiểm toán viên

Cao Thị Hồng Nga

Chứng chỉ KTV số: 0167/KTV
0613/KTV

Chứng chỉ KTV số:

II./ KIỂM TOÁN NỘI BỘ:

1. NHẬN XÉT - KIẾN NGHỊ

A./ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

DVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ % TH/KH
1	Doanh thu thuần	54.766	60.471	110%
2	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	3.358	5426	151%
3	Tổng phát sinh phải nộp	15.000	10.962	73%
4	Tiền lương B/Q tháng	4,27	4,15	97%
5	Đầu tư XDCB	1909	1650	86%

B. Công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định phục vụ sản xuất

1. Giá trị đầu tư, mua sắm tài sản: **1.650.147.994 đồng**

- Nhà cửa vật kiến trúc 184.955.877 đồng
- Máy móc thiết bị 132.596.590 đồng
- Phương tiện vận tải 1.097.159.685 đồng
- Thiết bị dụng cụ quản lý 235.435.842 đồng

2. Đầu tư XDCB dở dang: **574.234.954 đồng**

- Mua sắm tài sản 444.823.054 đồng
- Xưởng hợp tác ICI 129.411.900 đồng

3. Đầu tư tài chính

Đến ngày 31/12/2008 công ty đã tham gia đầu tư góp vốn với số tiền:

- + Cty CP Sonadezi Châu Đức 4.200.000.000 đồng
- + Cty CP Đầu tư Nhơn Trạch 819.000.000 đồng
- + Trái phiếu CP 30.000.000 đồng

C. Công tác tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh.

1. Đầu tư sản xuất tại chi nhánh Bắc Ninh, đây là năm đầu tiên nhà máy đi vào hoạt động nên sản lượng còn thấp; công tác tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh chưa ổn định đồng thời trong giai đoạn này chi nhánh phải gánh thêm chi phí đầu tư ban đầu; kết quả doanh thu, lợi nhuận năm 2009:

- Sản lượng	249.915 lít
- Doanh thu	767.133.706 đồng
- Lãi/ lỗ	-79.413.698 đồng

2. Đầu tư sản xuất kinh doanh: Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện việc hợp tác sản xuất gia công với công ty ICI (Akzo Nobel). Ngày 26/12/2009 công ty đã cho ra đời sản phẩm thử đầu tiên cùng với việc thống nhất đơn giá gia công và tiến hành đàm phán ký kết hợp đồng gia công với công ty ICI. Như vậy đến thời điểm này công ty đã mở rộng hợp tác gia công sản phẩm sơn các loại với nhiều tập đoàn PPG, Akzo Nobel, International Paint Singapore... bằng việc tận dụng nhà xưởng, máy móc trang thiết bị hiện có, nguồn nhân lực công ty.

III. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Cơ cấu tài sản, nguồn vốn đến ngày 31/12/2009

DVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2009
TỔNG TÀI SẢN	40.550.049.997
1. TÀI SẢN NGẮN HẠN	29.405.031.341
- Tiền và các khoản tương đương tiền	5.285.244.022
- Các khoản đtr tài chính ngắn hạn	0
- Các khoản phải thu ngắn hạn	15.352.750.040
- Hàng tồn kho	8.659.903.419
- Tài sản ngắn hạn khác	107.133.860
2. TÀI SẢN DÀI HẠN	11.145.018.656
- Tài sản cố định	4.980.587.306
- Bất động sản đầu tư	0
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5.049.000.000
- Tài sản dài hạn khác	1.115.431.350
TỔNG NGUỒN VỐN	40.550.049.997
1. NỢ PHẢI TRẢ	19.711.317.928
- Nợ ngắn hạn	18.436.847.745
- Nợ dài hạn	1.274.470.183
2. VỐN CHỦ SỞ HỮU	20.838.732.069
- Vốn chủ sở hữu	20.185.213.145
- Nguồn kinh phí và quỹ khác	653.518.924

2. Phân phối lợi nhuận

* Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2008

+ Quỹ dự phòng tài chính (5%)	164.351.339 đ
+ Quỹ đầu tư phát triển (10%)	328.702.679 đ
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (14%)	460.183.749 đ
+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành	87.370.268 đ
+ Cổ tức	1.991.712.800 đ

*** Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2009**

- Trích lập các Quỹ:	
+ Quỹ dự phòng tài chính (5%)	236.546.357 đ
+ Quỹ đầu tư phát triển (10%)	473.092.715 đ
+ Quỹ khen thưởng (8%)	378.474.172 đ
+ Quỹ phúc lợi (6%)	283.855.629 đ
+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành	209.309.271 đ
- Cổ tức (14%)	1.889.497.400 đ
- Lợi nhuận để lại chuyển sang năm sau	1.269.151.602 đ

(trong đó 30% thuế TNDN được giảm của quý 4/2008 và năm 2009 theo thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009 là 154.761.614 đồng)

C. Kiến nghị

Đối với khoản chiết khấu thương mại dành cho đối tượng là các công ty, nhà máy, khách lẻ,... (theo quy định tại Phụ lục 2.2 ban hành ngày 25/05/2009) đề nghị công ty áp dụng thống nhất và đúng theo quy định kế toán về chiết khấu; nhằm phân biệt rõ với trường hợp cá nhân thực hiện môi giới để hưởng hoa hồng.

Nhanh chóng xử lý đối với công nợ Trần Thành (Cty Sun Master Insulation Pty LTD) với số tiền 456.582.316 đồng là giá trị nguyên vật liệu dùng sản xuất sơn.

Về chế độ tiền lương: Xây dựng, hoàn chỉnh quy chế tiền lương phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, gắn liền với sản phẩm làm ra; nhằm kích thích, động viên người lao động làm việc sáng tạo, hiệu quả.

Đề nghị công ty trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ từ lợi nhuận sau thuế theo quy định tại điều 43 - Điều lệ công ty CP Sơn Đồng nai.

H. BÁO CÁO GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

Trong năm 2009 số lượng thành viên HĐQT của Công Ty là : 05 thành viên.

- | | | |
|-----------------------|-------------------|------------------|
| - Ông Vũ Đức Đan | - Chủ Tịch HĐQT | - Giám Đốc |
| - Ông Nguyễn Phi Hùng | - P.Chủ Tịch HĐQT | - P.Giám Đốc |
| - Bà Huỳnh Ngọc Hiếu | - Thành viên | - Kế Toán Trưởng |

- Bà Vương T.Bích Quyên - Thành viên - TP.Kinh Doanh

- Ông Đào Đình Đề - Thành viên - Cổ đông bên

ngoài

Số lượng cổ phần sở hữu thành viên HĐQT đến 31/12/2009 :

STT	HỌ VÀ TÊN	TỔNG SỐ	TỶ LỆ NĂM GIỮ	VỐN NHÀ NƯỚC	TỶ LỆ NĂM GIỮ
1	Vũ Đức Đan	328.915	58.963	269.952	24,37
2	Nguyễn Phi Hùng	33.341	33.341		2,47
3	Huyền Ngọc Hiếu	9.310	9.310		0,69
4	Vương T.Bích Quyên	11.484	11.484		0,85
5	Đào Đình Đề	72.342	72.312		5,36

- Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

1. Ông Vũ Đức Đan Giám đốc

2. Nguyễn Phi Hùng Phó Giám đốc

- Thư ký Công ty: Ông Nguyễn Đức Nhiên

- Cán bộ chuyên trách về công bố thông tin: Bà Huyền Ngọc Hiếu

Hội đồng quản trị Công ty CP Sơn Đồng nai gồm 05 thành viên, do ông Vũ Đức Đan làm Chủ tịch. HĐQT đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý nhằm triển khai thực hiện nghị quyết của được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Một số vấn đề cụ thể sau:

- Thực hiện việc chuyển sành giao dịch chứng khoán từ Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh ra Sở GDCK Hà Nội với ngày giao dịch đầu tiên: 22/06/2009

- Chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch SXKD 2009 (chỉ tiêu doanh thu) phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch và đạt kết quả khả quan trong bối cảnh mới.

- Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực kế cận; điều chỉnh, hoàn thiện quy chế tiền lương; có biện pháp thu hồi một số công dây dũa, chậm luân chuyển bằng việc ký kết hợp đồng với công ty TNHH thu nợ Hùng Hậu.

- Thông qua việc ký Hợp đồng kiểm toán với công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo Hợp đồng kiểm toán

số 61/HĐKT về thực hiện dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2009 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009.

- Xúc tiến công tác hợp tác phát triển với công ty ICI (thuộc tập đoàn AKZO NOBEL – Hà Lan) trong việc gia công Tinter, sơn dung môi...
- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD hàng quý, 06 tháng, 09 tháng năm 2009 và kế hoạch giải pháp thực hiện hoạt động SXKD năm 2010.
- Xem xét đề xuất xử lý công nợ của công ty TNHH TM Bảo Toàn, của hàng Hải Yến thuộc danh mục công nợ khó đòi đã trích lập dự phòng với tổng số tiền 282.946.133 đồng.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty CP Sơn Đồng Nai đã:

- Cung cấp đầy đủ các thông tin và các quyết định của HĐQT, Ban GD; cung cấp các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch sản xuất kinh doanh, biện pháp thực hiện qua các năm, báo cáo tài chính cho Ban kiểm soát đúng quy định.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông. Có sự phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin giữa HĐQT và Ban kiểm soát nhằm thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội cổ đông. Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty CP Sơn Đồng Nai trong năm 2008. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty xem xét và có ý kiến.

Trân trọng kính chào.

I./ Thông tin cổ đông/ thành viên góp vốn và quản trị công ty.

1/- Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm soát:

Ông Vũ Đức Đan 27/04/2005	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày
Ông Nguyễn Phi Hùng 27/04/2005	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày
Ông Đào Đình Đề 27/04/2005	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày
Bà Huỳnh Ngọc Hiếu 27/04/2005	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày

Bà Vương Thị Bích Quyên
07/06/2008

Ủy viên

Bổ nhiệm ngày

Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

Ông Vũ Đức Đan
27/04/2005

Giám đốc

Bổ nhiệm ngày

Ông Nguyễn Phi Hùng
27/04/2005

Phó Giám đốc

Bổ nhiệm ngày

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Lê Thị Bích Loan

Trưởng ban

Bà Huỳnh Thanh Hương

Thành viên

Bà Nguyễn Thị Dung

Thành viên

2/- Thực hiện thù lao HĐQT đã chi :

- Thành viên HĐQT : 1.500.000đ/người/lần họp
- Thành viên BKS : 750.000đ/người/lần họp

Tổng số đã chi thù lao HĐQT năm 2008 : 78 triệu đồng

Ngày 20 tháng 04 năm 2010.

Tổng Giám đốc/Giám đốc công ty

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Vũ Đức Đan